

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TƯ NGHĨA
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2024/HSST

Ngày: 21-5-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA, TỈNH QUẢNG NGÃI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duẩn.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Võ Đức Dũng.

- Ông Nguyễn Hồng Sơn.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Dung Thạch - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa và Nhà tạm giữ Công an huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi. Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2024/HSST ngày 05/3/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2024/QĐXXST-HS ngày 18/4/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tấn D, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20 tháng 10 năm 1992, tại tỉnh Quảng Ngãi; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Hòa T, xã Nghĩa H, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Không; số căn cước công dân: 051092007***; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 30/11/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 09 tháng tù về tội hủy hoại tài sản, ngày 11/10/2022 chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 02/4/2019 bị Công an huyện Tư Nghĩa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi gây thương tích; Con ông: Nguyễn C, sinh năm 1970, con bà Trần Thị Mỹ K, sinh năm 1967; Bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/11/2023 cho đến nay, bị cáo đang tạm giam có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Thị H – Văn phòng Luật sư Minh H và cộng sự, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

- Bị hại:

+ Ông Nguyễn C, sinh năm 1970 và bà Trần Thị Mỹ K, sinh năm 1970.

Cùng địa chỉ: Thôn Hòa T, xã Nghĩa H, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

- Người làm chứng:

+ Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1960

Địa chỉ: Thôn Hòa T, xã Nghĩa H, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 07/11/2023, Nguyễn Tấn D ở nhà và đóng cửa buồng ngủ của D lại để uống bia và sử dụng ma túy cỏ; đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, ông Nguyễn C (cha ruột của D) ở nhà con gái tên Nguyễn Thị Mỹ D về đến nhà, lúc này trong nhà có bà Nguyễn Thị C (cô ruột của D), sau đó bà Trần Thị Mỹ K (mẹ của D) đi chùa cũng vừa về đến nhà. Do bản thân D buồn chuyện gia đình lâu nay, nên giữa D và ông C xảy ra cãi vã, rồi D cầm lấy vỏ chai bia ném về phía ông C, nhưng không trúng; D có lời nói hăm dọa làm ông C, bà C, bà K sợ bỏ chạy ra ngoài. Khoảng 10 phút sau có lực lượng Công an xã Nghĩa H đến giải quyết, nhưng D đóng cửa không vào, D còn dùng bình nước siêu tốc ném về phía lực lượng Công an nhưng không trúng người mà rơi xuống đất; sau đó, D vào nhà đóng cửa, mở nhạc lớn, rồi dùng một điều khiển ti vi ném vào ti vi để ở phòng khách làm ti vi bể vỡ một phần, đồng thời điều khiển ti vi bị bể vỏ nhựa. Một lúc sau lực lượng Công an khống chế và đưa về trụ sở làm việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 25/TT ngày 08/11/2023 của hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự kết luận giá trị thiệt hại của các tài sản như sau:

- 01 ti vi màn hình phẳng, hiệu Sony, 49in sản xuất 2019, Model: KLD-49W800G bị vỡ lõm màn hình trong diện tích kích thước (36x20)cm và có nhiều vết rạn nứt màn hình xung quanh (tài sản đã qua sử dụng) là 5.500.000 đồng.

- 01 thiết bị điều khiển ti vi từ xa hiệu Sony, mã số Rm-L1370, bị bể là 100.000 đồng.

- 01 ấm nước siêu tốc hiệu Sanaky, bị móp trong diện (2x3)cm, rơi phần nắp (tài sản đã qua sử dụng) là 20.000 đồng.

Tổng cộng giá trị thiệt hại tài sản là 5.620.000 đồng.

* Về trung cầu giám định pháp y tâm thần:

Tại bản kết luận giám định số 53/KLGD ngày 05/01/2024 của Trung tâm Pháp y Tâm thần Khu vực Miền Trung kết luận:

- Trước thời điểm gây án:

a. Về y học: Rối loạn tâm thần và hành vi khác do sử dụng chất tác động tâm thần khác (XLR-11) (F19.8)

b. Về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

- Tại thời điểm gây án:

a. Về y học: Rối loạn tâm thần và hành vi khác do sử dụng chất tác động tâm thần khác (XLR-11) (F19.8)

b. Về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

- Thời điểm hiện tại:

a. Về y học: Rối loạn tâm thần và hành vi khác do sử dụng chất tác động tâm thần khác (XLR-11) (F19.8)

Đối tượng cần được điều trị ngoại trú và cách ly ma túy.

b. Về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Tại bản cáo trạng số 12/CT – VKS-TN ngày 04/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa truy tố Nguyễn Tấn D phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn D từ 15 đến 18 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự:

Ông Nguyễn C và bà Trần Thị Mỹ K không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 tivi màn hình phẳng, hiệu Sony, 49in sản xuất 2019, Model: KLD-49W800G, 01 thiết bị điều khiển tivi từ xa hiệu Sony, 01 ấm nước siêu tốc hiệu Sanaky, đây là tài sản của ông Nguyễn C và bà Trần Thị Mỹ K, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tư Nghĩa đã trả lại cho ông C, bà K để sửa chữa sử dụng, ông C, bà K không có yêu cầu gì, nên không xem xét.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến về tội danh, khung hình phạt truy tố, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng thống nhất như phát biểu luận tội của đại diện Viện kiểm sát; tuy nhiên, tại phiên tòa người bị hại xin giảm

nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tư Nghĩa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, mặc dù bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do trước đó bị cáo sử dụng ma túy, nhưng khi thực hiện hành vi bị cáo nhận thức được việc cố ý làm hư hỏng tài sản của ông C, bà K là vi phạm pháp luật mà vẫn thực hiện, hậu quả thiệt hại tài sản tổng giá trị là 5.620.000 đồng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa truy tố bị cáo Nguyễn Tấn D theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác; bản thân bị cáo năm 2019 bị Công an huyện Tư Nghĩa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích; ngày 30/11/2021 đã bị Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa xử phạt 09 tháng tù về tội hủy hoại tài sản, ngày 11/10/2022 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích; lẽ ra sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, bị cáo lấy đó làm bài học phải lo làm ăn, tu dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành người công dân tốt cho gia đình và xã hội, nhưng ngược lại bị cáo sống buông thả, lười lao động, nghiện ma túy, tiếp tục thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên được áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và một tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự ở khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; nhân thân bị cáo không tốt. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt tù nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mang tính răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Ông Nguyễn C và bà Trần Thị Mỹ K không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 tivi màn hình phẳng, hiệu Sony, 49in sản xuất 2019, Model: KLD-49W800G, 01 thiết bị điều khiển tivi từ xa hiệu Sony, 01 ấm nước siêu tốc hiệu Sanaky, đây là tài sản của ông Nguyễn C và bà Trần Thị Mỹ K, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tư Nghĩa đã trả lại cho ông C, bà K để sửa chữa sử dụng, ông C, bà K không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên về phần hình phạt đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định trên.

[8] Lời bào chữa của Luật sư bào chữa: Đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận. Đối với đề nghị mức xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị là chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn D phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/11/2023.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Nguyễn Tấn D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Tư Nghĩa;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Tư Nghĩa;
- Cơ quan THAHS công an huyện Tư Nghĩa;
- Chi cục THADS huyện Tư Nghĩa;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tư Nghĩa;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Duẩn

Trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 luật Thi hành án Dân sự./.